

Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 01 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chui Thị N, sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 8, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Bản Chi Luông 1, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Chui Thị N và anh Nguyễn Mạnh T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Chui Thị N và anh Nguyễn Mạnh T đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Chui Thị N và anh Nguyễn Mạnh T có 02 con chung tên là Nguyễn Công M, sinh ngày 19/3/2015 và Nguyễn Gia V, sinh ngày 22/10/2019. Sau khi ly hôn chị N và anh T thỏa thuận như sau:

+ Chị Chui Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Công M sinh ngày 19/3/2015 và Nguyễn Gia V sinh ngày 22/10/2019 cho đến khi 02 con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chui Thị N không yêu cầu anh Nguyễn Mạnh T phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho đến khi 02 con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Mạnh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, các khoản nợ, cho vay chung, chị Chui Thị N và anh Nguyễn Mạnh T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Chui Thị N và anh Nguyễn Mạnh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị N tự nguyện nộp thay anh T số tiền 75.000 đồng, anh T nhất trí. Tổng cộng chị N phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị N đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Chui Thị N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000843 ngày 17/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Đức Long**